



Working Paper 2021.2.3.09
- Vol 2, No 2

**NGHIÊN CỨU VỀ VIỆC THU THUẾ THU NHẬP CỦA NHỮNG CÁ NHÂN
CÓ THU NHẬP TỪ CÁC DỊCH VỤ TRỰC TUYẾN**

Lê Thị Quỳnh Anh¹

Sinh viên K59 Luật Thương mại quốc tế – Khoa Luật
Trường Đại học Ngoại thương, Hà Nội, Việt Nam

Nguyễn Hoàng Mỹ Linh

Giảng viên Khoa Luật
Trường Đại học Ngoại thương, Hà Nội, Việt Nam

Tóm tắt

Sự phát triển của công nghệ đã khiến cho xã hội ngày càng hiện đại và tiện lợi hơn, điển hình như sự tiến bộ vượt bậc của các dịch vụ trực tuyến. Đặc biệt ở nước ta, lĩnh vực này đã có sự bùng nổ mạnh mẽ trong thời kỳ Covid19, mang đến cho người lao động trong ngành nguồn thu nhập khổng lồ. Tuy nhiên, điều này đã khiến cho vấn đề thu thuế thu nhập cá nhân của nhà nước từ những đối tượng này gặp rất nhiều khó khăn. Hệ thống pháp lí hiện nay đối mặt với sự tồn tại nhiều kẽ hở, văn bản pháp luật chồng chéo khó hiểu, hình thức kê khai thuế phức tạp, các hình thức trốn thuế ngày càng tinh vi, ý thức của người dân trong việc nộp thuế thu nhập cá nhân chưa cao.

Từ khóa: thuế thu nhập cá nhân; dịch vụ trực tuyến; thất thu thuế.

**RESEARCH ON PERSONAL INCOME TAX COLLECTION ACTIVITIES OF
INDIVIDUAL WITH INCOME ONLINE SERVICES**

Abstract

The development of technology has made society more and more modern and convenient, such as the great progress of online services. Especially in our country, this field has had a strong boom during the Covid19 period, providing workers in the industry with a significant source of income. However, this has made it difficult for the state to collect personal income tax from these subjects. The current legal system faces the existence of many loopholes, confusing overlapping legal documents, complicated tax declaration forms, increasingly sophisticated forms of tax evasion, people's awareness of paying personal income tax is not high.

Keyword: personal income tax; online service; tax losse.

¹ Tác giả liên hệ, Email: lequynhanh12a161@gmail.com

1. Lời mở đầu.

Các dịch vụ trực tuyến: youtube, live stream, thương mại điện tử (TMĐT), phát triển phần mềm, thiết kế,... đang phát triển vô cùng mạnh mẽ ở Việt Nam. Trong khi những ngành nghề đang chịu những hậu quả nặng nề từ đại dịch Covid 19 thì đây lại là cơ hội để các dịch vụ trực tuyến trở nên lớn mạnh hơn và thay thế các hoạt động thương mại theo phương thức truyền thống. Và theo đó, thu nhập của những người thuộc ngành này tăng lên đáng kể, đặc biệt có một bộ phận có thu nhập có thể lên tới hàng tỉ đồng mỗi năm. Với thu nhập cao như vậy thì những cá nhân này cần thực hiện nghĩa vụ pháp luật về nộp thuế thu nhập cá nhân (TTNCN) của mình. Thế nhưng, do những đặc điểm của ngành nghề dịch vụ trực tuyến đã tạo ra những cơ hội cho các cá nhân không thực hiện nghĩa vụ nộp thuế và nó đã tạo ra một vấn đề khó giải quyết đối với cơ quan nhà nước. Và pháp luật hiện nay đã có những quy định nào đối với TTNCN của những đối tượng này? Những lỗ hổng trong pháp luật và những giải pháp mới nào cho vấn đề này? Chúng ta hãy cùng tìm hiểu qua bài nghiên cứu khoa học này.

2. Thực trạng nạn thất thu TTNCN của người hưởng thu nhập từ các dịch vụ trực tuyến tại Việt Nam.

2.1. Sự phát triển của các dịch vụ trực tuyến tại Việt Nam.

Với sự phát triển của ngành công nghiệp 4.0, các dịch vụ trực tuyến là hình thức sử dụng nền tảng công nghệ thông tin với sự hỗ trợ của Internet để thực hiện các hoạt động như giải trí, mua bán, thanh toán,... Đồng thời các dịch vụ này cũng chính là xu hướng toàn cầu trong thời đại khoa học- công nghệ phát triển. Đây là lĩnh vực tiềm năng để các cá nhân, tổ chức sinh lời và phát triển, cũng là cơ hội cho những ai mong muốn khởi nghiệp theo mô hình mới.

Trong một báo cáo năm 2018 của We Are Social, người Việt dành khoảng 7h/ngày cho việc sử dụng Internet, trong đó trung bình dành 2.5h cho việc sử dụng các phương tiện truyền thông xã hội. Facebook là website có lượt truy cập nhiều nhất cả nước với tỷ lệ người sử dụng là 61%, xếp sau là Youtube với 59%. Cùng lúc đó tại Việt Nam năm 2018, thị trường TMĐT được chứng kiến cuộc đua mạnh mẽ từ các kênh bán lẻ trực tuyến của Shopee, Tiki, Lazada, Sendo,... Các số liệu trên cho thấy mức độ sử dụng các dịch vụ trực tuyến phổ biến của người Việt (Đức & Thiên, 2018).

Đặc biệt năm 2020, một năm với đầy những khó khăn, biến động đối với thế giới khi phải đối mặt với đại dịch Covid-19, đã chứng kiến sự lên ngôi của các dịch vụ trực tuyến. Nền tảng Youtube đã xuất hiện thêm vô số các video, clip ở chế độ kiếm tiền với lượt xem và đăng kí kênh rất cao. TikTok, một ứng dụng tạo video ngắn dù chỉ mới ra mắt lần đầu vào tháng 9 năm 2016 nhưng đã nhanh chóng tạo nên cơn sốt toàn cầu, nhờ vào đại dịch Covid 19 đã vượt qua ngưỡng 2 tỷ lượt tải về và nằm trong top các ứng dụng có doanh thu cao nhất trên thế giới. Thêm vào đó các streamer cũng đã có một năm làm việc rất tích cực và giới streamer đã xuất hiện rất nhiều cái tên mới, gặt hái được rất nhiều thành công và có ảnh hưởng mạnh mẽ lên giới trẻ. Bên cạnh đó, sau khi khảo sát hơn 10.000 cơ sở kinh doanh, doanh nghiệp, Sapo – nền tảng quản lí và bán hàng đa kênh được sử dụng nhiều nhất tại Việt Nam đã ghi nhận đến 51% cửa hàng kinh doanh có doanh thu sụt giảm do tác động của đại dịch Covid 19; chỉ có 18,6% cơ sở đạt mức doanh thu tương đương và 30,7% cơ sở có doanh thu tăng trưởng so với năm 2019. Trong đó có thể thấy mô hình bán hàng đa kênh đã phát huy ưu thế của mình trong mùa dịch, cụ thể có tới 24,1% cơ sở bán hàng đa kênh trên các sàn TMĐT, Facebook và Website ghi nhận sự tăng trưởng doanh thu trong và sau dịch bệnh. Theo

đó, nhằm đối phó với dịch bệnh, bên cạnh mô hình kinh doanh truyền thống, các cơ sở kinh doanh, doanh nghiệp cần đẩy mạnh việc phát triển kênh bán hàng online hơn trước. Cũng theo ghi nhận từ Sapo, gần 24% cơ sở kinh doanh bán lẻ chuyển đổi hình thức từ bán hàng truyền thống hoàn toàn sang bán hàng online, nhờ vậy mà 56% trong số họ đã có sự hồi phục đạt hoặc vượt mức doanh thu của thời điểm trước khi diễn ra dịch bệnh Covid19. Nếu như ở năm 2019, trong bảng danh sách các kênh bán hàng hiệu quả, kênh bán hàng trên sàn TMĐT chỉ xếp vị trí thứ 4 thì đến năm 2020, kênh này đã vươn lên chiếm vị trí thứ nhất (An, 2020).

2.2. Thực trạng thu nhập của những cá nhân từ các dịch vụ trực tuyến.

Trong những năm gần đây, số lượng cá nhân có nguồn thu nhập cao từ các nền tảng Internet ngày càng nhiều. Qua rà soát, Cục thuế Hà Nội đã xác định có khoảng hơn 1.100 cá nhân hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ trực tuyến trên địa bàn thủ đô với tổng thu nhập trong ba năm từ 2016-2019 lên tới 4.800 tỷ đồng, trong đó cá nhân có tổng thu nhập cao nhất lên đến 140 tỷ đồng. Đây là một con số vô cùng lớn và mới chỉ tính riêng trên địa bàn thành phố Hà Nội (Bình, 2020).

Thu nhập của những người thuộc ngành này đến từ nhiều nguồn khác nhau. Ví dụ:

- Với một youtuber, thu nhập của họ của họ sẽ được chi trả từ youtube, hoạt động quảng cáo, hoạt động bán hàng, tham gia hệ thống Affiliate Marketing,...

Ví dụ: Youtuber Nguyễn Việt Anh sở hữu kênh youtube Vành Leg với hơn 5,91 triệu người đăng kí. Theo thống kê, thu nhập mỗi năm của Youtuber này có thể lên đến hơn 10 tỷ đồng. Trong đó, số tiền mà Việt Anh nhận được do Youtube chi trả ít nhất đã lên đến 600 triệu đồng (Nguyễn, 2021)

- Với một streamer, thu nhập của họ đến từ: donate (một hình thức tặng vật chất cho streamer từ khán giả), quảng cáo, số lượng đăng kí kênh và làm bình luận viên (được chi trả bởi nền tảng livestream mà họ sử dụng)

Ví dụ: Streamer Đặng Tiến Hoàng (Viruss) là một trong những streamer Pubg nổi tiếng và có thu nhập khủng tại Việt Nam. Nguồn thu nhập của Tiến Hoàng đến từ hoạt động livestream trên nền tảng Facebook và Youtube. Chỉ từ những buổi phát trực tiếp mà streamer này có thể cá kiếm được hơn 30 triệu đồng tiền donate. Ngoài ra, khoản thu nhập khác của anh chàng như: lương cứng, quảng cáo, các hoạt động khác trung bình mỗi tháng khoảng 400 – 500 triệu đồng (Việt, 2020)

- Với những người kinh doanh qua mạng ở các nền tảng mua sắm như: lazada, shopee,.. thu nhập của họ được chi trả bởi chính kênh mua sắm trực tuyến ấy.

- Với những người kinh doanh qua mạng tự do ở các nền tảng như: Facebook, Zalo,... thu nhập của họ rất khó xác định bởi việc mua bán không có hóa đơn, việc kinh doanh không có giấy phép. Người mua hàng thường không lấy hóa đơn và thanh toán bằng tiền mặt.

2.3. Nạn thất thu thuế từ người có thu nhập từ các dịch vụ trực tuyến.

Theo báo cáo từ Tổng cục Thuế, số thu từ hoạt động kinh doanh qua mạng (Facebook, YouTube, Google...) của các tổ chức, cá nhân trong năm 2019 khoảng hơn 1.000 tỷ đồng. Năm 2020, số thu ước tính trên 1.000 tỷ đồng. Trong số tiền thuế thu được, bao gồm các trường hợp cá nhân tự giác thực hiện nghĩa vụ nộp TTNCN, nhưng cũng có trường hợp sau khi cơ quan thuế thanh tra, kiểm tra thì mới phát hiện và truy thu theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, các chuyên gia kinh tế cho rằng, con số 1.000 tỷ đồng mỗi năm này vẫn còn quá nhỏ so với mức thu nhập thực tế của ngành này. Bởi theo báo cáo Kinh Tế số Đông Nam Á 2020 được Google, Temasek và Bain & Company công bố, Việt Nam là nước có tỷ lệ người dùng Internet mới cao nhất tại Đông Nam Á và ngành TMĐT tại nước này tăng trưởng khoảng 46% trong năm 2020. Có thể nói rằng, đại dịch COVID-19 chính là bàn đạp đưa nền kinh tế số Việt Nam tăng trưởng 16% trong năm qua, đạt giá trị 14 tỷ USD và năm 2025 sẽ đạt 52 tỷ USD (Châu, 2021)

Nạn thất thu TTNCN từ người hoạt động trong các dịch vụ trực tuyến diễn ra ngày càng nghiêm trọng. Có thể kể đến vụ việc tại Lào Cai, một cơ sở kinh doanh bán hàng bằng hình thức livestream trên Facebook vừa được cơ quan công an phát hiện vi phạm vào tháng 7/2020. Theo điều tra của cơ quan công an, kho hàng của cơ sở có sức chứa rất lớn với diện tích hơn 10.000m², tuy nhiên tất cả hàng hóa đều là hàng nhập lậu, không có hóa đơn chứng từ; một số mặt hàng có dấu hiệu giả mạo logo các thương hiệu ở Mỹ và châu Âu. Đặc biệt, từ sao kê do phía ngân hàng cung cấp cho cơ quan an ninh, trong vòng chưa đầy 2 năm, doanh thu của cơ sở này lên đến hơn 649 tỷ đồng nhưng không hề thực hiện nghĩa vụ thuế theo quy định của pháp luật (Huyền, 2020). Từ sự kiện trên có thể nhận thấy rằng, hoạt động thu TTNCN đối với người kinh doanh trực tuyến gặp nhiều trở ngại từ nhiều nguyên nhân như: ý thức chấp hành quy định pháp luật về nghĩa vụ nộp TTNCN của người dân chưa cao, người bán hàng không có giấy phép kinh doanh, thông tin đăng ký trên mạng không phải là thật,... Những nguyên do này đã gây bất lợi đến việc nắm bắt thông tin về thuế của cơ quan chức năng. Trong khi đó, thói quen không lấy hóa đơn, trả tiền mặt của người tiêu dùng khi mua hàng đã phần nào tiếp tay cho các đối tượng bán hàng qua mạng trốn thuế.

Ngoài những cá nhân không có ý thức trong việc khai nộp TTNCN thì còn rất nhiều người “lách” luật. Theo một youtuber chia sẻ: với việc sở hữu 3 kênh YouTube, anh H.V (25 tuổi, TP.HCM) có thu nhập khoảng hơn 150 triệu đồng/ tháng, sau khi trừ chi phí đầu tư. Đặc biệt ở thời điểm cuối năm là thời gian đạt doanh thu đỉnh điểm, chỉ tính riêng tháng 9 anh thu về hơn 300 triệu đồng. Anh H.V kể rằng:

"Tôi không nhận trực tiếp nguồn tiền từ YouTube mà có một đối tác tin cậy ở châu Âu nhận thay rồi chuyển lại cho tôi trên danh nghĩa người thân, bạn bè chuyển khoản thông thường. Có lẽ họ cũng tìm cách lách thuế ở nước họ. Phí hoa hồng của giao dịch này chỉ 3%, thấp hơn rất nhiều so với mức thuế quy định 7% của Việt Nam".

Tuy nhiên, cách làm này không được áp dụng rộng rãi. Hầu hết các cá nhân làm việc trên các nền tảng nước ngoài sẽ được các doanh nghiệp chi trả thông qua ví điện tử như: Paypal, ví Payoneer hoặc tài khoản ngân hàng nhưng không tự giác kê khai và nộp TTNCN. Những cá nhân làm việc với các mạng đa kênh (MCN) của Việt Nam như Pops, Metub, MCV Media, Vie Network, BH Media... sẽ được được hỗ trợ khấu trừ TTNCN. Tuy vậy, từ thực tế ta có thể thấy rằng, những cách nhằm trốn thực hiện nghĩa vụ nộp TTNCN hiện nay rất tinh vi và đa dạng (Zing, 2020)

Như vậy, vấn đề thất thu thuế từ những cá nhân có thu nhập từ các dịch vụ trực tuyến vô cùng cấp thiết đòi hỏi sự nghiêm túc vào cuộc của nhà nước để giải quyết vấn nạn này.

3. Hoạt động thu TTNCN tại Việt Nam.

Thuế thu nhập cá nhân là khoản tiền thuế mà người có thu nhập phải trích nộp một phần tiền lương hoặc từ các nguồn thu khác vào ngân sách nhà nước sau khi đã tính các khoản được giảm trừ. Với bản chất là một loại thuế trực thu, người nộp thuế thu nhập cá nhân đồng thời cũng là người chịu thuế.

Thuế TNCN được xây dựng trên nguyên tắc công bằng và khả năng nộp thuế. TTNCN không đánh vào những cá nhân có thu nhập thấp, vừa đủ nuôi sống bản thân và gia đình ở mức cần thiết.

Do đó việc thu TTNCN cũng góp phần làm giảm hợp lý khoảng cách chênh lệch giữa các tầng lớp dân cư.

Các điều, khoản quy định cách tính thuế rất rõ ràng trong Luật thuế thu nhập cá nhân 2007 và Luật thuế thu nhập cá nhân sửa đổi 2012. Tuy nhiên, ngành dịch vụ, kinh doanh trực tuyến tại Việt Nam còn là một phạm trù được định nghĩa chưa rõ ràng trong các văn bản Luật khiến cho nhiều đối tượng không hiểu rõ hoặc cố tình không hiểu rõ chúng.

3.1. Các quy định mới của nhà nước trong việc quản lý thuế thu nhập cá nhân.

Để giải quyết bài toán chống thất thu thuế người có thu nhập từ các dịch vụ trực tuyến, Chính phủ đã ban hành một số nghị định mới. Trong đó:

- Theo quy định tại Khoản 1, Điều 6 Thông tư số 47/2014/TT-BCT sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư 21/2018/TT-BCT, các mạng xã hội có một trong các hình thức hoạt động quy định tại điểm a, điểm b, điểm c điều 35 nghị định 52/2013/NĐ-CP sẽ phải tiến hành thủ tục đăng ký với Bộ Công Thương dưới hình thức sàn giao dịch TMĐT, cụ thể:

- + Website cho phép người tham gia được mở các gian hàng trên đó để trưng bày, giới thiệu hàng hóa hoặc dịch vụ.

- + Website cho phép người tham gia được lập các website nhánh để trưng bày, giới thiệu hàng hóa hoặc dịch vụ.

- + Website có chuyên mục mua bán, trên đó cho phép người tham gia đăng tin mua bán hàng hóa và dịch vụ.

- Người bán trên các mạng xã hội quy định tại Khoản 1 Điều 6 Thông tư số 47/2014/TT-BCT sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư 21/2018/TT-BCT phải tuân thủ những quy định tại Điều 37 Nghị định số 52/2013/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung Nghị định số 08/2018/NĐ-CP cụ thể như sau:

- + Cung cấp đầy đủ và chính xác các thông tin quy định tại Điều 29 Nghị định này cho thương nhân, tổ chức cung cấp dịch vụ sàn giao dịch TMĐT khi đăng ký sử dụng dịch vụ.

- + Cung cấp đầy đủ thông tin về hàng hóa, dịch vụ theo quy định từ Điều 30 đến Điều 34 Nghị định này khi bán hàng hóa hoặc cung ứng dịch vụ trên sàn giao dịch TMĐT.

- + Đảm bảo tính chính xác, trung thực của thông tin về hàng hóa, dịch vụ cung cấp trên sàn giao dịch TMĐT.

+ Thực hiện các quy định tại Mục 2 Chương II Nghị định này khi ứng dụng chức năng đặt hàng trực tuyến trên sàn giao dịch TMĐT.

+ Cung cấp thông tin về tình hình kinh doanh của mình khi có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phục vụ hoạt động thống kê TMĐT.

+ Tuân thủ quy định của pháp luật về thanh toán, quảng cáo, khuyến mại, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các quy định của pháp luật có liên quan khác khi bán hàng hóa hoặc cung ứng dịch vụ trên sàn giao dịch TMĐT.

+ Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế theo quy định của pháp luật.

• Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 có hiệu lực từ ngày 1/7/2020 đã có những quy định cụ thể nhằm siết chặt các quy định đối với giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế theo hướng xây dựng hệ thống kết nối thông tin thông tin, cơ sở dữ liệu, đầu tư hệ thống công nghệ thông tin đáp ứng các dịch vụ thuế điện tử như: nộp thuế trực tuyến, hóa đơn điện tử,... Đồng thời, Luật đã quy định rõ nhiệm vụ, quyền và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức liên quan đến hoạt động kinh doanh TMĐT nhằm nâng cao hiệu quả quản lý thuế, chống thất thu thuế trong lĩnh vực này.

• Nghị định 126/2020/NĐ-CP hướng dẫn một số điều của Luật Quản lý thuế có hiệu lực từ ngày 5/12/2020. Cụ thể, khoản 2, 3 điều 30 Nghị định 126/2020 quy định Ngân hàng thương mại có trách nhiệm cung cấp các thông tin về tài khoản thanh toán của người nộp thuế mở tại ngân hàng cho cơ quan quản lý thuế như sau:

a) Theo đề nghị của cơ quan quản lý thuế, ngân hàng thương mại cung cấp thông tin tài khoản thanh toán của từng người nộp thuế bao gồm: tên chủ tài khoản, số hiệu tài khoản theo Mã số thuế đã được cơ quan quản lý thuế cấp, ngày mở tài khoản, ngày đóng tài khoản.

b) Việc cung cấp thông tin về tài khoản theo điểm a khoản này được thực hiện lần đầu trong thời gian 90 ngày kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành. Việc cập nhật các thông tin về tài khoản được thực hiện hàng tháng trong 10 ngày của tháng kế tiếp. Phương thức cung cấp thông tin được thực hiện dưới hình thức điện tử.

c) Ngân hàng thương mại cung cấp thông tin giao dịch qua tài khoản, số dư tài khoản, số liệu giao dịch theo đề nghị của Thủ trưởng cơ quan quản lý thuế để phục vụ cho mục đích thanh tra, kiểm tra xác định nghĩa vụ thuế phải nộp và thực hiện các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về quản lý thuế theo quy định của pháp luật về thuế.

d) Cơ quan quản lý thuế có trách nhiệm bảo mật thông tin và hoàn toàn chịu trách nhiệm về sự an toàn của thông tin theo quy định của Luật Quản lý thuế và quy định của pháp luật có liên quan.

Khoản 3 quy định: Ngân hàng cũng phải có trách nhiệm khấu trừ, nộp thay nghĩa vụ thuế của tổ chức, cá nhân ở nước ngoài kinh doanh TMĐT (không có cơ sở thường trú tại Việt Nam) có phát sinh thu nhập từ Việt Nam; phong tỏa tài khoản của người nộp thuế bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính theo đề nghị của cơ quan quản lý thuế...

Các tổ chức, cá nhân kinh doanh trên nền tảng số, kiếm tiền tỷ sẽ phải tự giác khai, nộp thuế. Cụ thể, các cá nhân nhận thu nhập từ tổ chức như Google, YouTube, sàn TMĐT,... được xếp vào dạng cá nhân kinh doanh (chứ không phải cá nhân nhận tiền lương). Người có thu nhập từ kinh

doanh mà doanh thu từ 100 triệu đồng/năm trở lên phải nộp thuế. Mức thuế phải đóng là 7% trên thu nhập, trong đó gồm 5% thuế giá trị gia tăng và 2% TTNCN.

- Thông tư 40/2021/TT-BTC ban hành ngày 1/6/2021 và có hiệu lực kể từ ngày 1/8/2021 về ‘Hướng dẫn thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân và quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh’ đã mô tả rõ ràng các khái niệm về cá nhân kinh doanh và hộ kinh doanh, đối tượng áp dụng, cách thức tính thuế. Trong đó quy định thuế suất phải nộp của các cá nhân kinh doanh có thu nhập 100 triệu đồng/ năm trở lên áp dụng cho các nhà bán hàng hưởng hoa hồng là 1.5% doanh thu gồm 0,5% TTNCN và 1% thuế giá trị gia tăng. Đồng thời, tại điểm đ điều 8 của thông tư này, các sàn thương mại điện tử có trách nhiệm trong việc khai thuế thay, nộp thuế thay cho cá nhân theo lộ trình của cơ quan thuế.

Trong xu thế, thanh toán, giao dịch điện tử ngày càng phát triển rộng rãi thì việc ban hành các nghị định mới này là rất cần thiết. Bằng sự hợp tác chặt chẽ giữa các ngân hàng thương mại và Chính phủ sẽ giúp cho nhà nước nắm bắt được những giao dịch và những thông tin chi tiết của các cá nhân, doanh nghiệp. Nghị định 126/2020 đã giải quyết được khâu khó nhất hiện nay là thực hiện khấu trừ nộp thuế đối với những giao dịch mà nhà cung cấp không có trụ sở ở Việt Nam. Bên cạnh đó, Thông tư 40/2021 sẽ là một điểm sáng mới trong ngành thuế nước ta, bổ sung các điều còn thiếu trong bối cảnh công nghệ mới, hỗ trợ các cá nhân thực hiện nghĩa vụ thuế của mình. Việc thực hiện các quy định Thông tư 40 trong thời gian đầu sẽ gặp rất nhiều khó khăn bởi các ý kiến phản đối của các sàn TMĐT bởi họ không muốn đầu tư cơ sở vật chất, nguồn nhân lực, cũng như chi phí phát triển các công cụ, phần mềm quản lý dữ liệu doanh thu để hỗ trợ việc khấu trừ thuế cho người bán và một vài nền tảng TMĐT chỉ là nơi hỗ trợ việc rao bán, quảng cáo và không có công cụ thanh toán mà việc giao dịch chỉ diễn ra bởi bên bán và bên mua, nền tảng không chịu trách nhiệm cho việc này. Tuy nhiên, các nhà làm luật cho rằng, các sàn TMĐT phải có trách nhiệm nhiều hơn trong việc hỗ trợ khấu trừ thuế cho người bán bởi trong xu hướng chuyển đổi số và đại dịch Covid 19 lợi nhuận mà họ thu về là một con số khổng lồ, các nền tảng TMĐT đã có những công cụ quản lý việc mua bán rất chặt chẽ. Thêm vào đó, việc các website TMĐT có trách nhiệm trong việc khai thuế thay, nộp thuế thay cho cá nhân là hoàn toàn khả thi khi mà chúng ta có ví dụ từ Amazon- sàn TMĐT có quy mô lớn nhất thế giới đã thực hiện thành công việc này từ nhiều năm trước đây, hỗ trợ người bán rất nhiều về nghĩa vụ nộp thuế trong hệ thống thuế vô cùng phức tạp của Hoa Kỳ. Còn những sàn TMĐT khác không tham gia vào giao dịch như (chợ tốt, bất động sản,...) có thể cung cấp thông tin người bán cho cơ quan thuế khi được yêu cầu. Hơn nữa, khi thu nhập thực sự của các cá nhân không đạt từ 100 triệu đồng/ năm trở lên, cơ quan thuế sẽ có trách nhiệm trong việc hoàn trả lại số tiền mà họ đã bị khấu trừ. Nếu các quy định mới được các cơ quan, tổ chức có trách nhiệm thực hiện tốt thì đây sẽ là một bước ngoặt để lĩnh vực TMĐT buộc phải thực hiện nghĩa vụ thuế mà lâu nay vẫn tránh được thuế do quy định chưa cụ thể, rõ ràng.

3.2. Những bất cập trong việc thu thuế thu nhập cá nhân.

Với thông tư số 47/2014/TT-BCT và điều 30 nghị định 126/2020/NĐ-CP, cơ quan thuế có thể nắm được các thông tin giao dịch và thu nhập của các cá nhân từ các website, các sàn giao dịch điện tử. Tuy nhiên, trên các trang mạng xã hội, người kinh doanh quảng cáo hàng hóa và dịch vụ của mình, người có nhu cầu sẽ liên hệ với người bán hàng thông qua những cách thức liên lạc như số điện thoại được cung cấp sẵn hoặc inbox trong tin nhắn để tiến hành trao đổi nhu cầu về hàng hóa. Còn giao dịch thật sự sẽ thông qua người giao hàng, phương thức thanh toán chủ yếu là trả

tiền mặt. Các cơ quan chức năng không thể hợp tác với các trang web này để yêu cầu hỗ trợ cơ quan chức năng trong việc quản lý người kinh doanh online hay thu thuế cho các hoạt động kinh doanh trên đó do các MXH này thường không hợp tác. Bởi tính ẩn danh đặc thù của Internet và theo quy định, nền tảng mạng xã hội có trách nhiệm bảo mật thông tin người dùng dẫn đến việc các cơ quan chức năng chỉ có thể dùng mạng xã hội như một nguồn thông tin nghiệp vụ để xác định các đối tượng kinh doanh online trên đó, điều tra từ các thông tin công khai, địa chỉ IP để tìm hiểu về tình hình kinh doanh, các nghĩa vụ về thuế của họ. Ngoài ra, hiện nay việc thu thuế của cơ quan quản lý đối với những đối tượng khác như: youtuber, freelancer... vẫn vô cùng bị động. Nếu như cá nhân không tự giác kê khai thu nhập thì cơ quan thuế cũng rất khó để xác định khoản thu nhập của những người này khi chỉ điều tra từ giao dịch ngân hàng. Những khó khăn về việc truy thu thuế đến từ những nguyên nhân sau:

- Việc thu thuế của người kinh doanh trên MXH rất khó thực hiện. Các cá nhân bán hàng trên đây sẽ được xếp vào nhóm đối tượng kinh doanh. Đầu tiên cần xác định doanh thu của họ sau đó phải tính được chi phí đầu vào và chi phí để chạy quảng cáo trên MXH. Tuy nhiên vấn đề nan giải nhất là xác minh các giao dịch thành công trên MXH lượng tương tác trên MXH thì không thể hiện cho việc mua bán đã diễn ra thành công và nền tảng bán hàng online rất đa dạng, họ có thể kinh doanh trên Facebook, Zalo, Instagram, các blog bán hàng... Hơn nữa, khi bán hàng trên MXH thì giao dịch diễn ra bên ngoài MXH, MXH chỉ là công cụ để người bán quảng cáo và người mua tiếp cận sản phẩm.

- Tồn tại những dịch vụ chuyển tiền để ‘lách’ luật.

- Sử dụng nhiều nền tảng rút tiền khác ngân hàng khiến cho cục thuế khó theo dõi thu nhập chịu thuế cá nhân qua hệ thống ngân hàng.

- Đối với ngành phát trực tiếp, các cá nhân có các hình thức thu nhập rất đa dạng. Đối với mỗi khoản thu nhập khác nhau lại có thuế suất khác nhau khiến cho việc quản lý, thu thuế rất khó khăn. Ngoài ra, streamer thường chỉ dùng tên mạng, nghệ danh gây khó khăn trong việc quản lý, truy thu thuế của nhà nước.

- Ý thức, hiểu biết, trách nhiệm của các cá nhân về TTNCN ở Việt Nam còn rất kém.

- Các văn bản, nghị định về TTNCN tại Việt Nam chồng chéo, phức tạp gây khó khăn cho người dân khi tìm hiểu chúng.

4. Đề xuất và kết luận

Với sự phát triển nhanh chóng của ngành công nghiệp 4.0, mức thu nhập của những cá nhân từ dịch vụ trực tuyến đang tăng lên nhanh chóng. Việc giám sát thu nhập của những cá nhân này khó khăn do cơ quan thuế quản lý thuế còn kém trong khâu thu thập thông tin. Đây là nguyên nhân sâu xa của những tồn tại, sơ hở trong hệ thống quản lý thuế. Hạn chế thông tin là một loại yếu tố hạn chế thường xuyên trong hoạt động quản lý và thu thuế; mặc dù về cơ bản không thể loại bỏ việc hạn chế thông tin, nhưng chúng ta có thể cố gắng tạo điều kiện để giảm thiểu hạn chế của tình trạng này. Do đó, ý tưởng về việc thiết lập những hệ thống riêng để hỗ trợ thu thuế thể nhân rất có tính khả quan, cụ thể:

4.1. Xây dựng hệ thống quản lý thuế cho ngành dịch vụ trực tuyến.

Ngành dịch vụ trực tuyến ngày càng phát triển với số lượng lao động không thua kém gì các ngành khác và việc truy thu thuế đối với các cá nhân thuộc ngành này còn gặp nhiều khó khăn. Do đó việc hình thành một hệ thống riêng cho ngành này sẽ giúp cho cơ quan thuế giảm áp lực, tập trung được lực lượng chuyên môn, nâng cao hiệu quả.

Bằng việc theo dõi, truy tìm dấu vết trên internet, hệ thống có thể lập hồ sơ nhân sự thuộc các dịch vụ trực tuyến từ đó có thể thu thập, đăng ký, xử lý và quản lý thông tin thuế. Ngoài ra, chỉ hệ thống mới này được quyền theo dõi các giao dịch qua ngân hàng để phát hiện, làm rõ những giao dịch có biểu hiện bất thường bởi nhiều trường hợp có cá nhân “lách” luật dùng danh nghĩa giao dịch “tự chuyển tiền” nhưng thực chất đó là thù lao của họ.

Việc thu thuế ban đầu nên khoanh vùng đối tượng. Giai đoạn đầu chỉ tập trung vào những đối tượng có doanh số bán cao, bán những mặt hàng có giá trị như quần áo, thiết bị điện tử, thiết bị gia dụng... Có thể chọn lựa các đối tượng theo các tiêu chí như: độ nổi tiếng, số lượt like, số lượng bình luận, số người theo dõi.

Ngoài ra, để giải quyết tình trạng không có hóa đơn bán hàng, cơ quan thuế có thể kiểm tra hóa đơn tại những cơ sở vận chuyển bởi hầu hết các giao dịch bằng tiền mặt sẽ thông qua người vận chuyển hàng.

4.2. Xây dựng hệ thống rút tiền thống nhất tạo điều kiện cho các cơ quan thuế giám sát.

Xây dựng hệ thống trong đó những cá nhân có thu nhập từ các dịch vụ trực tuyến chỉ được thanh toán qua hệ thống ngân hàng. Sau đó, cơ quan thuế có thể sử dụng hệ thống ngân hàng để kiểm soát thu nhập chịu thuế của những người này. Khi đó, bất kỳ khoản tiền nào được chuyển vào tài khoản ngân hàng đó sẽ được tính như là một khoản thu nhập mà những cá nhân này nhận được. bằng cách này, cơ quan thuế có thể theo dõi chính xác các khoản thu nhập của những lao động thuộc ngành dịch vụ trực tuyến và đảm bảo họ nộp TTNCN theo đúng quy định của nhà nước.

4.3. Thay đổi, bổ sung một số quy phạm pháp luật để việc thu thuế trở nên công bằng và đơn giản.

Các công việc thuộc dịch vụ trực tuyến ngày càng cần người lao động đầu tư chi phí sản xuất. Tuy nhiên, do khái niệm cá nhân kinh doanh trong các văn bản luật chưa được quy định rõ ràng dẫn đến sự thiệt thòi trong việc khấu trừ chi phí sản xuất. Vì vậy, cần đưa ra những khoản khấu trừ hợp lý, rõ ràng cho các ngành dịch vụ trực tuyến. Thêm vào đó, nhà nước cũng cần tích hợp các văn bản, nghị định để người dân có thể tìm hiểu một cách dễ dàng trên Internet.

Ngoài ra, tại Việt Nam việc nộp TTNCN còn khá xa lạ, nhiều người hoàn toàn không có ý thức đối với việc này. Chính vì vậy, việc phổ cập các kiến thức Luật thu nhập cá nhân đến nhân dân là vô cùng cần thiết.

5. Kết luận

Với sự phát triển nhanh chóng của ngành dịch vụ trực tuyến, thu nhập của người lao động trong ngành này ngày càng cao hơn. Để xã hội phát triển cần mọi người dân nghiêm túc thực hiện các trách nhiệm, nghĩa vụ pháp luật. Những đề xuất trên là những đúc kết trong quá trình nghiên cứu khoa học về vấn đề nặn thất thu thuế từ những người có thu nhập từ các dịch vụ trực tuyến mong được sự quan tâm của quý thầy cô và các bạn sinh viên đam mê nghiên cứu pháp luật.

Danh mục tài liệu

An, N. (2020), “51% cửa hàng bán lẻ được khảo sát sụt doanh thu trong Covid 19”, *Tạp chí điện tử VnEconomy*, <https://vneconomy.vn/51-cua-hang-ban-le-duoc-khao-sat-sut-doanh-thu-trong-covid-19-2020122817051062.htm>, truy cập ngày 20/02/2021.

Bình, N. (2020), “Truy thu thuế từ hoạt động bán hàng online”, *Báo Nhân Dân*, <https://nhandan.vn/tranghanoi-tai-chinh-ngan-hang/truy-thu-thue-tu-hoat-dong-ban-hang-online-475694/>, truy cập ngày 20/02/2021.

Châu, A. (2021), “YouTuber kiếm bộn tiền, thuế thu chẳng được mấy”, *Báo Nhân dân*, <https://baodansinh.vn/youtuber-kiem-bon-tien-thue-thu-chang-duoc-may-20210317114137439.htm>, truy cập ngày 19/03/2021.

Đức, T & Thiên, Đ. (2018), “Facebook, Google 'hốt' nghìn tỉ doanh thu quảng cáo tại Việt Nam”, *Tuổi trẻ Online*, <https://congnghe.tuoitre.vn/facebook-google-hot-nghin-ti-doanh-thu-quang-cao-tai-viet-nam-20180914093930209.htm>, truy cập ngày 20/02/2021.

Zhang, H. (2018), “Research on the Construction of Tax Collection and Administration System for Natural Persons - Taking Live Streamers as the Research Object”, *Scientific Research Publishing*.

Huyền, T. (2020), “"Đau đầu" bài toán chống thất thu thuế từ hoạt động kinh doanh qua mạng”, *Tạp chí Tài chính Online*, <https://tapchitaichinh.vn/Chuyen-dong-tai-chinh/dau-dau-bai-toan-chong-that-thu-thue-tu-hoat-dong-kinh-doanh-qua-mang-326489.html>, truy cập ngày 23/02/2021.

Luật Quản lý thuế năm 2019.

Luật thuế thu nhập cá nhân 2007.

Luật thuế thu nhập cá nhân sửa đổi 2012.

Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế.

Nguyễn, T.T.T. (2021), “Hiểu toàn tập về cách tính tiền Youtube cho người mới trong 2020”, <https://compamarketing.com/blog/social-media/cach-tinh-tien-youtube/>, truy cập ngày 20/02/2021.

Quỳnh, T. (2021), “Bán hàng ở sàn thương mại điện tử sẽ bị khấu trừ thuế trên doanh thu”, *VnExpress*, <https://vnexpress.net/ban-hang-o-san-thuong-mai-dien-tu-se-bi-khau-tru-thue-tren-doanh-thu-4295326.html>, truy cập ngày 15/8/2021.

Taxslayer editorial team. (2021), “Filing Taxes for YouTubers, Bloggers, and Other Social Media Influencers”, <https://www.taxslayer.com/blog/filing-taxes-for-youtubers-bloggers-and-other-social-media-influencers/>, truy cập ngày 17/02/2021.

Zing (2020), “Các YouTuber lo bị truy thu thuế”, <https://vietnamnet.vn/vn/kinh-doanh/tai-chinh/youtuber-lo-bi-truy-thu-thue-692909.html>, truy cập ngày 20/02/2021.

Thông tư số 47/2014/TT-BCT ngày 05/12/2014 của Bộ Công Thương quy định về quản lý Website thương mại điện tử.

Việt, T. (2020), “Thông tin thị trường kinh doanh online 24h Tròn mắt với thu nhập streamer Việt: Sắm siêu xe, biệt thự khủng”, <https://kienthuc.net.vn/kinh-doanh/tron-mat-voi-thu-nhap-streamer-viet-sam-sieu-xe-biet-thu-khung-1401583.html>, truy cập ngày 20/02/2021.